TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÀU BÀNG** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2024/HSST
Ngày: 21-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÀU BÀNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quốc Dũng;

Ông Phạm Tấn Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Kiều Vĩnh Phong, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2024/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Giàng Mí C, sinh năm 1996, tại Hà Giang; nơi thường trú: Thôn P, xã N, huyện Y, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: H'Mông; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giàng Văn P và Lý Thị S; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị bị bắt tạm giam từ ngày 09 tháng 10 năm 2023 cho đến nay, có mặt.

- *Bị hại*: Anh Trần Nhật H, sinh năm 1986; nơi cư trú: ấp D, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo* Giàng M Chứ*:* Ông Nguyễn Tấn L – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh B, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Giàng Mí C là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định và tạm trú tại ấp B, xã H, huyện B, tỉnh Bình Dương. Ngày 09-10-2023, khi đi đến khu vực nhà trọ P1 thì phát hiện có người sơ hở trong việc bảo vệ tài sản nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản cụ thể như sau: Khoảng 12 giờ ngày 09-10-2023, bị cáo C đi bộ từ phòng trọ của mình từ nhà trọ Hồ Thị Thúy L1 thuộc ấp A, xã H, huyện B, tỉnh Bình Dương đến nhà trọ Phùng Văn T thuộc ấp A, xã H, huyện B, tỉnh Bình Dương, khi đi qua phòng trọ số 13 của anh Trần Nhật H bị cáo C phát hiện phòng trọ không khóa cửa. Bị cáo Chứ nhìn xung quanh

không có người bị cáo C đẩy cửa nhìn vào bên trong phòng thì phát hiện có một điện thoại di động màu trắng hiệu Iphone 11 promax của anh H đang để dưới nền nhà trọ để sạc pin. Lúc này bị cáo C nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên lén lút dùng tay phải rút chuôi sạc điện thoại ra khỏi máy rồi bỏ điện thoại Iphone 11 promax vào túi quần sau đó đi bộ ra hướng ngã ba B. Khi thấy di chuyển ra xa phòng trọ Chứ tìm cách bật máy điện thoại lên để sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện và bắt giữ. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra bị cáo C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra, bị cáo C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, bị hại không có ý kiến gì về hành vi phạm tội của bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo thống nhất hành vi phạm tội của bị cáo H1 như Cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) điện thoại di động màu trắng hiệu Iphone 11 promax.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 75/KL-HĐĐGTS ngày 11 tháng 10 năm 2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax, màu trắng sử dụng từ tháng 3/2023, thời điểm định giá tháng 10-2023, kết luận về giá tài sản của Hội đồng là 7.000.000 đồng.

Bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá tài sản nêu trên.

Bản Cáo trạng số: 31/CT -VKSBB ngày 17 tháng 4 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Giàng Mí C về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và đề nghị Hội đồng xét xử:

Mức hình phạt: áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Giàng Mí C thời hạn tù bằng thời hạn tạm giam. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Giàng Mí C đang bị tạm giam, nếu bị cáo Giàng Mí C không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Người bào chữa cho bị cáo không có khiếu nại hay ý kiến gì về mặt tố tụng; thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát và luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo H1 về tội danh, về hình phạt, về vấn đề dân sự và về xử lý vật chứng của vụ án là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan Cảnh sát điều tra và lời khai của bị hại. Do vậy, đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 12 giờ ngày 09-10-2023, bị cáo Giàng Mí C đã lén lút lấy trộm một điện thoại di động hiệu Iphone 11 promax của anh Trần Nhật H. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 7.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là đúng.

[3] Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt trái phép tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình sự và sẽ bị xử lý nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi, lười lao động và muốn có tiền tiêu xài nhanh chóng nên đã cố ý phạm tội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo là người dân tộc thiểu số (dân tộc H'Mông). Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[6] Ý kiến của người bào chữa của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp.

[7] Mức hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng: Ngày 27-10-2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 162 trao trả lại điện thoại di động hiệu Iphone 11 promax màu trắng cho anh Trần Nhật H. Anh H nhận lại tài sản và không có ý kiến gì.

[9] Về trách nhiệm dân sự: tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại. Bị hại không yêu cầu nào khác đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điều 38, khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Điều 135, Điều 136, Điều 260, Điều 268, Điều 269 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Giàng Mí C phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Giàng M Chứ 08 (tám) tháng 12 (mười hai) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 09 tháng 10 năm 2023, được khấu trừ thời gian giam từ ngày 09 tháng 10 năm 2023 đến ngày 21 tháng 6 năm 2024 (Bị cáo đã chấp hành).

Tuyên bố trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Giàng Mí C đang bị tạm giam, nếu bị cáo Giàng Mí C không bị tạm giam về một tội phạm khác.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: buộc bị cáo Giàng Mí C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tòa tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bàu Bàng;
- Chi cục THADS huyện Bàu Bàng;
- Công an huyện Bàu Bàng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Mai